TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **137**/2023/HSST
Ngày:13/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Hải Âu
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông: Nguyễn Trọng Di
2.Bà: Nguyễn Thị Bích Lam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hán Tấn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa***: Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 117/2023/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Phi Q, sinh năm: 1988 tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi thường trú và chổ ở: thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: lao động biển; Con ông Lê Phi A (sinh năm 1958) và bà Huỳnh Thị N (sinh năm 1959); Anh, chị, em ruột: Có 05 người; Vợ: Phạm Thị V, sinh năm 1995; Con: 01 người con, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định truy nã, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Lê Thị T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Lâm Dương Quốc P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố 01, thị trấn H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị O, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu phố 01, thị trấn H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

3. Lương Văn B, sinh năm 2003.

Địa chỉ: thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

4. Võ Trần Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18 thánh 12 năm 2022 Lê Thị T dựng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B1-656.15 trước sân nhà có gắn sẵn chìa khóa trong ổ khóa xe, xung quanh không có tường rào. Đến khoảng 13 giờ 46 phút cùng ngày Lê Phi Q lén lút đột nhập vào sân nhà lấy trộm xe mô tô của T điều khiển đến nhà trọ của bạn là Lâm Dương Quốc P trú tại khu phố 1, thị trấn H, huyện Tuy Phong cất giấu. Phát hiện xe mô tô bị mất trộm T liền đi đến Công an thị trấn H trình báo. Công an thị trấn H cùng đội tình nguyện phòng chống tội phạm thị trấn H tổ chức truy tìm phát hiện Q đang ở tại nhà trọ của P, khi nhìn thấy lực lượng công an Q bung bỏ chạy để lại xe mô tô đã trộm cắp của T.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 04.01.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

01 chiếc mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen trị giá: 20.000.000 đồng/chiếc x 90% = 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Về tang vật chứng và phần bồi thường dân sự: Sau khi định giá Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trao trả lại cho bị hại Lê Thị T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B1-656.15, Lê Thị T không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 135/CT-VKSTP-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Lê Phi Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Phi Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phi Q mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về

tội "Trộm cắp tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2023.

- Lời nói sau cùng của Bị cáo: bị cáo biết lỗi, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo biết bị cáo vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Lê Thị T và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, việc vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật như đề nghị của đại diệnViện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, bị cáo không bị bức cung và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 13 giờ 46 phút ngày 18.12.2022 tại khu phố 6, thị trấn H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận bị cáo Lê Phi Q đã có hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B1-656.15 của Lê Thị T, theo kết luận định giá tài sản thì tài sản bị chiếm đoạt trị giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Do đó, Cáo trạng số: 135/CT-VKSTP-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Lê Phi Q về tội*"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

-Bị cáo Lê Phi Q là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính tham lam lợi dụng sự sơ hở thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B1-656.15 của Lê Thị T. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

-Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

-Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở căn nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo để bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tang vật chứng: Qúa trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong đã trả lại tài sản cho bị hại là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 86B1-656.15, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác về trách nhiệm dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, gải quyết.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phi Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Phi Q **09 (chín) tháng tù**, thời gian tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Phi Q phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13 tháng 11 năm 2023).

Bị hại Lê Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND huyện Tuy Phong;*
- *Công an huyện Tuy Phong;*
- *Chi cục THADS huyện Tuy Phong;*
- *UBND địa phương nơi bị cáo cư trú.*
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hải Âu